

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2303/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện tỉnh Ninh Thuận



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3554/TTr-SKHĐT ngày 30 tháng 10 năm 2017 và ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 3463/VPUB-KSTTHC ngày 16 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, TH, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KSTTHC. XS

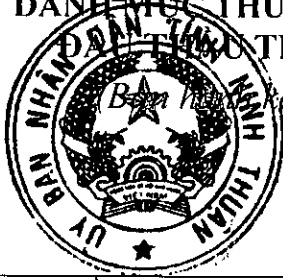


CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vĩnh

PHẦN I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN**



*kèm theo Quyết định số 2303/QĐUBND ngày 04/12/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. LĨNH VỰC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	
1	Thủ tục giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư
2	Thủ tục giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư
II. LĨNH VỰC ĐÁU THẦU, LỰA CHỌN NHÀ THẦU	
1	Thủ tục giải quyết kiến nghị các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu
2	Thủ tục giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN



I. LĨNH VỰC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ:

THỦ TỤC 1. GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ TRONG QUÁ TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

1. Trình tự thực hiện:

- Nhà đầu tư gửi văn bản kiến nghị đến bên mời thầu từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

- Bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà đầu tư trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trường hợp bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;

- Người có thẩm quyền phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ (01 bộ):

Văn bản kiến nghị.

4. Thời hạn giải quyết:

- Nhà đầu tư gửi văn bản kiến nghị đến bên mời thầu từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

- Giải quyết kiến nghị:

+ Bên mời thầu: 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trường hợp bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có

quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;

+ Người có thẩm quyền: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư.

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Bên mời thầu (Cơ quan thuộc UBND cấp huyện, thành phố được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu);

- Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND huyện, thành phố).

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu, người có thẩm quyền.

8. Lệ phí: Không có.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

THỦ TỤC 2. GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ VỀ KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ.

1. Trình tự thực hiện:

- Nhà đầu tư gửi văn bản kiến nghị đến bên mời thầu trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

- Bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà đầu tư trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trường hợp bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đồng thời đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;

- Khi nhận được văn bản kiến nghị, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp

thông tin để xem xét và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ văn bản kiến nghị của nhà đầu tư đề nghị người có thẩm quyền xem xét tạm dừng cuộc thầu. Nếu chấp thuận, trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị, người có thẩm quyền có văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu phải được gửi đến bên mời thầu, nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Thời gian tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị;

- Người có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ (01 bộ):

- Văn bản kiến nghị;
- Văn bản báo cáo người có thẩm quyền của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị;
- Quyết định giải quyết kiến nghị của người có thẩm quyền.

4. Thời hạn giải quyết:

- Gửi văn bản kiến nghị: 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư;
- Giải quyết kiến nghị:
 - + Bên mời thầu: 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trường hợp bên mời thầu không có văn bản trả lời hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đồng thời đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;

+ Hội đồng tư vấn: giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin để xem xét và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ văn bản kiến nghị của nhà đầu tư đề nghị người có thẩm quyền xem xét tạm dừng

cuộc thầu. Nếu chấp thuận, trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị, người có thẩm quyền có văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu phải được gửi đến bên mời thầu, nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Thời gian tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị;

+ Người có thẩm quyền: 07 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

5. Cơ quan thực hiện:

- Bên mời thầu (Cơ quan thuộc UBND cấp huyện, thành phố được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu);

- Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND cấp huyện, thành phố);

- Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị (Hội đồng tư vấn do Chủ tịch UBND huyện, thành phố lập).

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu, người có thẩm quyền, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

8. Lệ phí:

Chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư về kết quả lựa chọn nhà đầu tư là 0,02% tổng mức đầu tư của nhà đầu tư có kiến nghị nhưng tối thiểu là 20.000.000 đồng và tối đa là 200.000.000 đồng.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

II. LĨNH VỰC ĐẤU THẦU, LỰA CHỌN NHÀ THẦU

THỦ TỤC 1. GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ TRONG QUÁ TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

1. Trình tự thực hiện:

- Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với

mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà thầu trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà thầu không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư, bên mời thầu.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ (01 bộ):

Đơn kiến nghị nêu rõ nội dung kiến nghị.

4. Thời hạn giải quyết:

05 ngày làm việc đối với chủ đầu tư và bên mời thầu, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu; 03 ngày làm việc đối với người có thẩm quyền, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu.

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Chủ đầu tư (UBND huyện, thành phố; cơ quan thuộc UBND huyện, thành phố được giao làm chủ đầu tư);

- Bên mời thầu (Cơ quan được UBND huyện, thành phố được giao làm bên mời thầu);

- Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND huyện, thành phố).

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị.

8. Lệ phí: Không có.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Đơn kiến nghị là của nhà thầu tham dự thầu;

- Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có);

- Người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị nhận được đơn kiến nghị theo quy định tại Điều 92 của Luật Đấu thầu 2013;

- Nội dung kiến nghị đó chưa được nhà thầu khởi kiện ra Tòa án.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

THỦ TỤC 2. GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ VỀ KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

1. Trình tự thực hiện:

- Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà thầu trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà thầu không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư, bên mời thầu;

- Khi nhận được văn bản kiến nghị, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà thầu, chủ đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin để xem xét và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ vào văn bản kiến nghị của nhà thầu đề nghị người có thẩm quyền xem xét, tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày chủ đầu tư, bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng cho đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị;

- Người có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ (01 bộ):

Đơn kiến nghị nêu rõ nội dung kiến nghị.

4. Thời hạn giải quyết:

05 ngày làm việc đối với chủ đầu tư và bên mời thầu, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu; Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong vòng 14 ngày; 05 ngày làm việc đối với người có thẩm quyền, kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị hoặc nhận được đơn kiến nghị của nhà thầu.

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Chủ đầu tư (UBND huyện, thành phố, cơ quan thuộc huyện, thành phố được giao làm chủ đầu tư) đối với dự án;

- Bên mời thầu (Cơ quan được UBND huyện, thành phố được giao nhiệm vụ làm bên mời thầu) đối với mua sắm thường xuyên;

- Người có thẩm quyền (Chủ tịch UBND huyện, thành phố) và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị (do người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu ở huyện, thành phố thành lập).

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị

8. Lệ phí:

Chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị là 0,02% giá dự thầu của nhà thầu có kiến nghị, tối thiểu là 1.000.000 đồng và tối đa là 50.000.000 đồng.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):

- Kiến nghị là của nhà thầu tham dự thầu, gửi đến chủ đầu tư, bên mời thầu trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có);

- Người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị nhận được đơn kiến nghị theo quy định tại Điều 92 của Luật Đấu thầu 2013.

- Nội dung kiến nghị đó chưa được nhà thầu khởi kiện ra Tòa án.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu./.